

Bản án số: 20/2023/HS-PT

Ngày: 24/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa pH tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và Trần Minh Quang.

- Thư ký pH tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia pH tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đo có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị G(tên gọi khác: Vân Mập, Nguyễn Thị Giác), sinh ngày 28/4/1964; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1940 và bà Lê Thị C, sinh năm 1942; có chồng Lưu Thanh D, sinh năm 1963 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/5/2022, bị Công an thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Không thực hiện đúng quy định về thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng”; nhân thân: + Ngày 27/4/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; + Ngày 03/7/1998, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng về tội: “Đánh bạc, tổ chức đánh bạc”; + Ngày 25/8/2020, bị Công an thị trấn Hai Riêng xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Không thực hiện đúng quy định về thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng”, nộp phạt ngày 31/8/2020; tạm

giam từ ngày 16/5/2022 đến ngày 13/8/2022; bị cáo tại ngoại; vắng mặt lần thứ hai.

2. Phạm Tuấn Đ, sinh ngày 17/3/1986; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Đức Bình Đông, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Công nhân bảo vệ Công ty Cổ phần tinh bột sắn Sông Hinh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Đình Thắng, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1962; có vợ Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1988 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/3/2022, bị Công an xã Ea Bar, huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 29/3/2022; nhân thân: Ngày 01/11/2006, bị Công an huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khoẻ của người khác”, vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố, đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can, nộp phạt ngày 08/11/2006; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Phan Bá K, Bùi Thị H, Đặng Thị N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Tuyết S nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/5/2022, Nguyễn Thị Tuyết S lấy mền vải, phin cà phê, vỏ hạt dưa mang ra để sẵn tại H nhà của Sương ở buôn Nhum, xã Ea Bia, huyện S để Trình Ngọc HA, Bùi Thị Hvà một số đối tượng (không xác định họ, tên, địa chỉ) đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa chặn lẻ bằng hạt dưa được thua bằng tiền, Trình Ngọc HA làm cái xóc để H cùng một số đối tượng tham gia đánh bạc, mỗi ván tổng các con bạc đặt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Một lúc sau, có Phạm Tuấn Đ, Nguyễn Thị G, Đặng Thị N, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H và một số đối tượng (không xác định họ, tên, địa chỉ) cùng vào tham gia đánh bạc, mỗi ván tổng các con bạc đặt tiền từ khoảng 900.000 đồng đến 1.200.000 đồng, Đ đánh bạc được một lúc thì thua hết tiền nên nghỉ, Trình Ngọc HA còn lại 350.000 đồng cũng đứng dậy nghỉ đi về không tham gia đánh bạc nữa. Lúc này, Phan Bá K đang ngồi uống nước gần đó thấy đánh bạc nên cũng vào tham gia, K làm cái xóc để H, G, N, D, C, H cùng một số đối tượng (không xác định họ, tên, địa chỉ) cùng tham gia đánh bạc, mỗi ván tổng các con bạc đặt tiền từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trong lúc K, G, N, D, C, H cùng một số đối tượng (không xác định họ, tên, địa chỉ) đang tham gia đánh bạc thì bị bắt

quả tang tạm giữ: K, G, N, D, C, H, H, còn một số đối tượng chạy thoát, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 10.850.000 đồng, thu giữ trên người các con bạc số tiền 7.514.000 đồng (G 950.000 đồng, C 5.400.000 đồng, D 527.000 đồng, H 105.000 đồng, H 485.000 đồng). Quá trình điều tra, xác định được ngoài số tiền thu giữ tại chiếu bạc, thì G, C, D, H, H còn sử dụng số tiền 2.250.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Số tiền còn lại 5.264.000 đồng không đủ căn cứ để xác định G, C, D, H, H đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ; phạt: Bị cáo Nguyễn Thị G 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 16/5/2022 đến ngày 13/8/2022; bị cáo Phạm Tuấn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo Phan Bá K, Bùi Thị H, Đặng Thị N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Tuyết S; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/12/2022, bị cáo Nguyễn Thị G kháng cáo xin được hưởng án treo;

Ngày 26/12/2022, bị cáo Phạm Tuấn Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Tuấn Đ vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội D bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị G lần thứ hai vắng mặt, nên Hội đồng xét xử đã tóm tắt nội D vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội D đơn kháng cáo, các đơn xin hoãn pH tòa; công bố lời khai của bị cáo Nguyễn Thị G; lời khai của các đồng phạm và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Thị G và căn cứ Điểm a, Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo Phạm Tuấn Đ không tranh luận gì , tiếp tục xin pháp luật khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại pH tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 13/4/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị G và Phạm Tuấn Đ, nhưng người nhà của bị cáo Nguyễn Thị G có đơn xin hoãn pH tòa và nêu lý do bị cáo đang ốm nặng không đảm bảo sức khỏe, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã Quyết định Hoãn phiên tòa đồng thời ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/4/2023, tuy nhiên gia đình bị cáo G lại tiếp tục làm đơn xin hoãn phiên tòa, cho rằng bị cáo G chưa đảm bảo sức khỏe tham gia phiên tòa, nhưng không có tài liệu gì chứng minh cho lý do xin hoãn phiên tòa của gia đình bị cáo. Xét sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị G không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiến hành xét xử vụ án theo Điểm c, Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Chiều ngày 16/5/2022, tại nhà của Nguyễn Thị Tuyết S ở Buôn Nhum, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Sưng sử dụng nhà ở, chuẩn bị dụng cụ để Phan Bá K, Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ, Bùi Thị H, Đặng Thị N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Ngọc H cùng một số người khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức xóc đĩa với tổng số tiền đánh bạc là 13.450.000 đồng thì bị bắt quả tang. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố , xét xử các bị cáo; trong đó có các bị cáo Nguyễn Thị G và Phạm Tuấn Đ về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi tụ tập nhiều người, tham gia đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ không chỉ xâm phạm đến nếp sống văn minh, trật tự công cộng; mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa pH; bản thân các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu , nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án , áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng đ ể phạt bị cáo G 09 tháng tù; bị cáo Đạt 06 tháng tù không cho các bị cáo hưởng án treo ; đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung, phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân

sách nhà nước là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều c, Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Thị G.

Căn cứ Điều a, Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ phạm tội “Đánh bạc”;

1. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điều s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ; phạt:

1.1. Bị cáo Nguyễn Thị G – 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2022 đến ngày 13/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị G 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

1.2. Bị cáo Phạm Tuấn Đ– 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Tuấn Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị G, Phạm Tuấn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ
(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện S (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện S (1);
- Công an huyện S (1);
- PV06;
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA**

Võ Nguyên Tùng